

Số: 31 /2017/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 16/4/2005;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước ngày 03/6/2008;

Căn cứ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Văn bản số 670/SCT-QLTM ngày 05/6/2017 về việc sửa đổi, bổ sung quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ ban hành kèm theo Quyết định 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh; kèm theo Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 186/BC-STP ngày 11/5/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh như sau:

1. Sửa đổi Điểm a và Điểm b Khoản 3 Điều 3 như sau:

“a) Đối với chợ chuyển đổi gắn với xã hội hóa đầu tư xây dựng mới ở địa điểm mới hoặc xây dựng lại ở vị trí hiện tại, quy trình thực hiện theo Luật Đầu tư, Luật Đấu thầu; quy định của UBND tỉnh về trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh và các quy định khác có liên quan.

b) Đối với chợ đã được đầu tư xây dựng kiên cố, bán kiên cố theo quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 2 của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ thì áp dụng hình thức đấu thầu để lựa chọn doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ.

Trường hợp chuyển đổi mô hình gắn với chuyển quyền sở hữu tài sản chợ, doanh nghiệp hoặc hợp tác xã thực hiện thuê đất theo quy định của pháp luật.

Trường hợp chuyển đổi mô hình không gắn với chuyển quyền sở hữu tài sản, doanh nghiệp hoặc hợp tác xã không được thuê đất; chỉ được sửa chữa, duy tu để duy trì hoạt động của chợ theo Phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.”

2. Sửa đổi Điểm c Khoản 2 Điều 6 như sau:

“c) Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ hạng 1; kiểm tra, xem xét và có ý kiến bằng văn bản đối với Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ hạng 2, hạng 3.”

3. Sửa đổi Điểm c Khoản 3 Điều 6 như sau:

“c) Xây dựng Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đối với từng chợ trên địa bàn theo Kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; trình UBND cấp huyện phê duyệt đối với chợ hạng 2, hạng 3 sau khi có ý kiến bằng văn bản của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh; trình UBND cấp huyện đề nghị Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt đối với chợ hạng 1.”

4. Sửa đổi Điểm i Khoản 3 Điều 6 như sau:

“i) Trình/Chuyển UBND cấp có thẩm quyền ký kết hợp đồng giao nhận thầu quản lý chợ với đơn vị trúng thầu/được giao quản lý.”

5. Sửa đổi Khoản 1 Điều 9 như sau:

“1. Giá gói thầu

a) Đối với chợ thực hiện chuyển đổi không gắn với chuyển quyền sở hữu tài sản chợ, giá gói thầu được xác định trên cơ sở phân chênh lệch giữa nguồn thu giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ và các nguồn thu khác theo quy định với các khoản chi phí hợp lý bù đắp cho hoạt động của chợ và lợi thế thương mại của vị trí chợ mang lại.

b) Đối với chợ thực hiện chuyển đổi gắn liền với chuyển quyền sở hữu tài sản chợ, giá gói thầu được xác định trên cơ sở giá trị còn lại của tài sản trên đất và lợi thế thương mại của vị trí chợ mang lại. Đơn vị trúng thầu thực hiện thuê đất theo quy định.”

6. Sửa đổi Điểm a Khoản 2 Điều 9 như sau:

“a) Đối với chợ thực hiện chuyển đổi không gắn với chuyển quyền sở hữu tài sản chợ, thời gian giao thầu không quá 05 năm.”

7. Sửa đổi Khoản 2 Điều 10 như sau:

“2. Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ hạng 2, hạng 3 do Ban chuyên đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện trình UBND cấp huyện phê duyệt sau khi có ý kiến bằng văn bản của Ban chuyên đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh.”

8. Bổ sung Điểm h Khoản 1 Điều 33 như sau:

“h) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xem xét, kiểm tra, có ý kiến bằng văn bản đối với Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ hạng 2, hạng 3.”

9. Sửa đổi Điểm b Khoản 2 Điều 33 như sau:

“b) Chủ trì thành lập Hội đồng xác định giá trị tài sản, lợi thế thương mại của vị trí chợ mang lại để xác định giá giao thầu hoặc giá gói thầu trong đấu thầu đảm bảo chính xác, minh bạch, khách quan, tránh thất thu; kiểm tra tình hình hoạt động tài chính chuẩn bị cho chuyển đổi mô hình quản lý chợ sang hợp tác xã hoặc doanh nghiệp đối với chợ hạng 1. Đồng thời, hướng dẫn việc xử lý tài sản, nguồn vốn khi thực hiện việc chuyển đổi.”

10. Bổ sung Điểm e Khoản 2 Điều 33 như sau:

“e) Chủ trì, phối hợp với các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan hướng dẫn UBND cấp huyện xác định lợi thế thương mại của vị trí chợ mang lại đối với chợ hạng 2, hạng 3.”

11. Sửa đổi Điểm b Khoản 2 Điều 34 như sau:

“b) Cơ quan chuyên môn định giá tài sản, tài chính; xác định lợi thế thương mại của vị trí chợ mang lại để xác định giá giao thầu hoặc giá gói thầu trong đấu thầu đối với chợ hạng 2, hạng 3 đảm bảo chính xác, minh bạch, khách quan, tránh thất thu.”

12. Sửa đổi Khoản 4 Điều 34 như sau:

“4. Phê duyệt Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đối với chợ hạng 2, hạng 3 sau khi có ý kiến bằng văn bản của Ban chuyên đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh, đề nghị Ban chuyên đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt Phương án chuyển đổi mô hình quản lý đối với chợ hạng 1.”

Điều 2. Bãi bỏ, thay thế từ ngữ, một số Điều của Quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh như sau:

1. Bãi bỏ:

a) Bãi bỏ Điểm m Khoản 2 Điều 8 và Điểm a Khoản 1 Điều 28.

b) Bỏ dấu “...” tại Điểm n Khoản 2 Điều 8.

c) Bỏ cụm từ “giao đất” tại Khoản 10 Điều 30, Khoản 1 Điều 31, Điểm a Khoản 4 Điều 33.

2. Thay thế từ ngữ:

a) Thay đổi cụm từ “12 tháng” thành cụm từ “06 (sáu) tháng” tại Điểm h Khoản 2 Điều 6, Khoản 4 Điều 29, Khoản 9 Điều 30.


b) Thay đổi cụm từ “phí, lệ phí chợ” tại Điểm g Khoản 2 Điều 8; cụm từ “phí và lệ phí” tại Khoản 3 Điều 30; cụm từ “phí, lệ phí” tại Khoản 2 Điều 31 thành cụm từ “giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ”.

Điều 3. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2017.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Cục kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Bí thư Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy;
- HĐND huyện, thành phố, thị xã;
- Các Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo Tin học tỉnh;
- Các phòng chuyên môn VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT;
- Gửi: Bản giấy và điện tử. 



Đặng Quốc Khánh